TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 54/2021/HS-ST Ngày 23 - 11 - 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Hằng và ông Ngô Duy Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Cát B (tên gọi khác: Trần Cắt B), sinh ngày 02/02/1972; nơi ĐKHKTT: Thôn VN, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Sán Dìu; Quốc Tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; văn hóa: 7/10; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Trần Cát (Cắt) P và bà Trương Thị T; có vợ là Lưu Thị S và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01. Tại Bản án số 233/2013/HSST ngày 30/12/2013, bị Tòa án nhân dân quận TX, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 (B) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019); nhân thân: Bản án số: 51/2001/HSST ngày 25/7/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (ngày 02/10/2005, chấp hành xong hình phạt tù; ngày 30/8/2011 chấp hành xong hình phạt bổ sung). Bản án số: 43/2012/HSST ngày 24/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2013); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Trí N, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn N, xã NL, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, Trần Cát B đang ở nhà thì nhìn thấy anh Trần Chí N đang đi bộ trước cửa nhà B. Vì có ma túy để bán nên B đoán N là người nghiện ma túy đang đi tìm chỗ mua nên B cầm theo gói ma túy ở tay phải rồi đi theo N. Khoảng 05 phút sau, B theo kịp N và nói "Có mua ma túy không?". Anh

N chưa kịp trả lời thì cùng lúc này Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện ập đến bắt quả tang. Thu giữ tại tay phải của B 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (B khai nhận đó là ma túy mang đi định bán cho N). Vật chứng được niêm phong vào phong bì thư theo quy định của pháp luật ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số: 1439/KLGĐ ngày 01/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0757g (Không phẩy không B năm B gam, không kể bao bì) loại Heroine"*.

Về nguồn gốc ma túy: B khai nhận buổi sáng ngày 27/6/2021 mua được của một người đàn ông tên là Chiến (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy với giá 300.000đ. Sau đó B mang về sử dụng một phần, phần còn lại B cất mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKSTĐ ngày 31/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trần Cát B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Cát B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt Trần Cát B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2021, tại thôn VN, xã Đ, huyện T, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Cát B đang có hành vi cầm 01 gói ma túy (heroinne có khối lượng 0,0757g) đi để bán thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người

làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

"2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

q) Tái phạm nguy hiểm".

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà để kiếm lời bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Do tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Cát B (tên gọi khác: Trần Cắt B) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Cát B (Trần Cắt B) 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/6/2021).

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình

sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại, gồm: 0,0450g mẫu và toàn bộ bao gói (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Trần Cát B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Mầu Văn Mùi